

CÂN ĐỐI NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG NĂM 2024

(Dự toán trình Hội đồng nhân dân)

Đơn vị: Triệu đồng

ST T	NỘI DUNG	DỰ TOÁN NĂM 2023	TH NĂM 2023	DỰ TOÁN NĂM 2024	SO SÁNH (%)
A	B	1	2	3	4
A	TỔNG NGUỒN THU NSDP	13.989.439	18.646.523	14.490.778	77,7%
I	Thu NSDP được hưởng theo phân cấp	4.537.260	3.587.983	4.594.450	128,1%
1	Thu NSDP được hưởng 100%	4.537.260	3.587.983	4.594.450	128,1%
2	Thu NSDP hưởng từ các khoản thu phân chia				
II	Thu bổ sung từ NSTW	9.452.179	9.233.830	9.896.328	107,2%
1	Thu bổ sung cân đối	6.441.822	6.441.822	6.570.622	102,0%
2	Thu bổ sung có mục tiêu	3.010.357	2.792.008	3.325.706	119,1%
III	Thu từ quỹ dự trữ tài chính				
IV	Thu kết dư		7.307		
V	Thu chuyển nguồn từ năm trước chuyển sang		5.817.402		
B	TỔNG CHI NSDP	14.084.239	15.649.005	14.606.478	103,7%
I	Tổng chi cân đối NSDP	11.160.984	11.895.363	12.296.725	110,2%
1	Chi đầu tư phát triển	2.771.347	3.082.573	2.794.784	100,8%
2	Chi thường xuyên	7.756.133	6.452.069	8.856.882	114,2%
3	Chi trả nợ lãi các khoản do chính quyền địa phương vay	9.710	9.175	12.200	125,6%
4	Chi bổ sung quỹ dự trữ tài chính	1.200	1.200	1.200	100,0%
5	Dự phòng ngân sách	212.492		222.684	104,8%
6	Chi tạo nguồn, điều chỉnh tiền lương	410.102		408.975	
II	Chi các Chương trình mục tiêu	2.923.255	3.753.641	2.309.753	79,0%
1	Chi các chương trình mục tiêu quốc gia	1.227.472	1.273.741	1.160.404	
2	Chi các chương trình mục tiêu, nhiệm vụ	1.695.783	2.479.900	1.149.349	67,8%
III	Chi chuyển nguồn sang năm sau				
C	BỘI CHI NSDP/BỘI THU NSDP	94.800	84.672	115.700	122,0%
D	CHI TRẢ NỢ GỐC CỦA NSDP	10.700	11.096	18.300	171,0%
1	Từ nguồn vay để trả nợ gốc	10.700	11.096	18.300	
2	Từ nguồn bội thu, tăng thu, tiết kiệm chi, kết dư ngân sách cấp tỉnh				
Đ	TỔNG MỨC VAY CỦA NSDP	105.500	105.500	134.000	127,0%
1	Vay để bù đắp bội chi	94.800	94.800	115.700	122,0%
2	Vay để trả nợ gốc	10.700	10.700	18.300	171,0%